

MÔ HÌNH HÓA CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA

David Throsby Ao*

Tóm tắt: Các định nghĩa khác nhau của các ngành công nghiệp văn hóa dẫn đến việc thiết lập các mô hình khác nhau của lĩnh vực sản xuất văn hóa trong nền kinh tế và vì vậy dẫn đến một loạt các ngành công nghiệp cụ thể khác nhau trong lĩnh vực này. Ngược lại, điều này ngụ ý không chỉ có sự khác biệt về ước tính đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa về sản lượng, việc làm trong nền kinh tế, mà còn là sự khác biệt đáng kể trong cách thức mà phân tích kinh tế có thể được áp dụng cho toàn bộ ngành văn hóa. Bài viết này bắt đầu bằng thảo luận về cách tiếp cận kinh tế nhằm diễn giải phạm vi của các ngành công nghiệp văn hóa và sáng tạo, để có thể dẫn đến một cơ sở hợp lý cho việc xác định các ngành công nghiệp văn hóa và sáng tạo. Sau đó, bài viết tiếp tục khảo sát nội dung sáu mô hình nổi bật về công nghiệp văn hóa và sáng tạo và đưa ra câu hỏi về việc liệu có thể tìm thấy một nhóm ngành công nghiệp cốt lõi chung mà tất cả các mô hình khác nhau đều đồng thuận hay không? Bài viết sau đó xem xét ý nghĩa của các mô hình khác nhau cho sự phân tích kinh tế của lĩnh vực văn hóa, và kết thúc bằng một số kết luận đối với chính sách văn hóa.

Từ khóa: Các ngành công nghiệp văn hóa; kinh tế học văn hóa, chính sách văn hóa.

David Throsby Ao: *Modelling the cultural industries*

Alternative definitions of the cultural industries lead to the construction of different models of the cultural production sector of the economy and hence to a different array of specific industries which are contained within the sector. In turn this implies not just differing estimates of the contribution of the cultural industries to output and employment in the economy but also significant differences in the way economic analysis can be applied to the cultural sector as a whole. This paper begins by discussing the way in which an economic approach to interpreting the scope of the creative and cultural industries can lead to a reasonable basis for defining them. It then goes on to examine the content of six distinct models of these industries, asking the question: is it possible to find a common core group of industries on which all of the models agree? The paper then considers the implications of the models for economic analysis of the cultural sector, and finishes with some conclusions for cultural policy.

Keywords: Cultural industries, cultural economics, cultural policy.

* GS. Khoa Kinh tế, Đại học Macquarie, Sydney, Australia.